

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 233/2020/HS-ST

Ngày: 11/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Thanh Lâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Thành Vinh

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đường Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 205/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H; Tên gọi khác: Trường Địa; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985; Tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: đường Vạn K, Phường B, quận B, Thành phố H; Chỗ ở (nhà thuê): đường B, tổ B, khu phố S, phường H, quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu K (chết) và bà: Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2009.

Tiền án:

- Ngày 30/10/2014 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 31/8/2015 (Bản án số 228/2014/HSST).

- Ngày 25/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2019 (Bản án số 94/2017/HSST)

Bị giam giữ từ ngày 25/3/2020 cho đến nay.

Bị cáo Nguyễn Hữu H có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962

Địa chỉ: đường N, Phường M, quận B, Thành phố H. (Vắng mặt)

- Chị Hồ Ngọc Khánh V, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

- Chị Hồ Thị Kim N sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: đường N, khu phố T, phường H, quận T, Thành phố H.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1993

Địa chỉ: đường Q, khu phố S, phường H, quận Tc, Thành phố H. (Vắng mặt)

- Anh Tô Văn P, sinh năm 1986

Địa chỉ: đường Đ, Phường B, quận B, Thành phố H. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H là người nghiện ma túy từ tháng 02/2020. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/3/2020, H đến khu vực cầu H, đường P, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói nylon đựng ma túy đá với giá 800.000 đồng của một người thanh niên (không rõ lai lịch) với mục đích sử dụng cho bản thân. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Ngọc D là bạn quen biết ngoài xã hội điều khiển xe biển số: 52U3-0825 đến nhà H chơi và xin ngủ lại một mình ở trên gác phía sau nhà. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/3/2020 Hồ Ngọc Khánh V là bạn gái của H điều khiển xe Vision biển số: 59S2-210.05 đến chơi, uống bia rồi nằm trong phòng ngủ của H. Đến khoảng 09 giờ 40 phút, Tô Văn P điều khiển xe Blade biển số: 59C2-510.40 đến gặp H để sửa xe. Khoảng 09 giờ 45 phút, Công an quận Thủ Đức phối hợp Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức kiểm tra nhà số 84 đường số 47, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy được cất giấu trong hộp đựng kính để trên tủ gỗ và 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng chát ma túy trong phòng ngủ của Nguyễn Hữu H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Nguyễn Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu: chị Nguyễn Thị Ngọc D 01 (một) xe mô tô hiệu Romantic; Biển số: 52U3-0825; Chị Hồ Thị Kim Ngân 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision; Biển số: 59S2-210.05; Chị Nguyễn Thị H1 01 (một) xe mô tô hiệu Honda AirBlade, Biển số: 59K1-145.99; Chị Hồ Ngọc Khánh V 01 điện thoại di động sam sung màu đen – đồng; Anh Tô Văn P 01 điện thoại Iphone màu đen.

Theo bản kết luận giám định số 537/KLGD-H ngày 01/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1910g, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 208/CT-VKS ngày 17/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo từ: 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hữu H không tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Lúc 09 giờ 45 phút ngày 25/3/2020, Công an quận Thủ Đức phối hợp Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức kiểm tra nhà đường B, khu phố S, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh của Nguyễn Hữu H thuê trọ phát hiện thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,1910g, loại methamphetamine. Nguyễn Hữu H khai mục đích tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng. Do đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo đã có hai tiền án và tại bản án xét xử năm 2017 đã xác định bị cáo tái phạm nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do vậy cần áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Tô Văn P, Hồ Ngọc Khánh V, Nguyễn Thị Ngọc D là bạn quen biết với H nhưng không biết việc H mua ma túy ở đâu, từ khi nào nên không có căn cứ xử lý hình sự. Sau khi kiểm tra phát hiện V, D, P dương tính với ma túy, Công an quận Thủ Đức đã giao V, D, P cho Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức quản lý. Ngày 27/3/2020 Công an phường Hiệp Bình Chánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000 đồng đối với Nguyễn Thị Ngọc D và ngày 27/3/2002 Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Chánh đã ban hành Quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tô Văn P và Hồ Ngọc Khánh V.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển số: 51H5-8650; Số khung: 555167-Y; Số máy: 5055264-JF18E, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã tách hồ sơ để đăng báo tìm chủ sở hữu xử lý và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Blade, Biển số: 59C2-510.40; Số khung: RLHJA3610EY027517; Số máy: JA36E0090014, hồ sơ thể hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Tô Văn P, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án chỉ thể hiện có quyết định xử lý vật chứng nhưng không có biên bản giao trả tài sản. Do 02 xe mô tô trên không phải là vật chứng vụ án, không được chuyển giao kèm hồ sơ nên Cơ quan điều tra công an quận Thủ Đức tiếp tục xem xét xử lý theo thẩm quyền.

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 vỏ bao hộp quẹt diêm hiệu Sài Gòn, 01 hộp đựng mắt kính, 03 thanh kim loại hình lục giác mài đẹp 1 đầu, 01 bình thủy tinh được dùng để sử dụng chất ma túy: Không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen, 01 điện thoại di động màu trắng đen có nhãn hiệu Vertu, bị cáo sử dụng vào việc liên hệ để mua ma túy, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2020.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

\* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu được niêm phong.

- 01 vỏ bao hộp quẹt, 01 hộp đựng mắt kính, 03 thanh kim loại hình lục giác mài đẹp 1 đầu, 01 bình thủy tinh được dùng để sử dụng chất ma túy.

\* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen, 01 điện thoại di động màu trắng đen có nhãn hiệu Vertu.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2020/171 ngày 01/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

4- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hữu H chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thanh Lâm**